TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 27 – 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kha Văn Minh, ông Trần Doãn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn Nh** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21/10/1992 tại xã T N, huyện Con Cuông, Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Khe Đ, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Vi Văn H, sinh năm 1966, con bà Võ Thị H, sinh năm 1966. Hiện ông, bà đều trú tại Bản Khe Đ, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/ 2024 đến ngày 17/6/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vi Văn T** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/9/1992 tại xã T N, huyện Con Cuông, Nghệ An; Nơi cư trú: Bản K G, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Vi Văn H (đã chết), con bà Lữ Thị T, sinh năm 1971; Vợ là Vi Thị H, sinh năm 1993 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất 2014. Vợ, con hiện trú tại Bản K G, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/ 2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Vi Văn H** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/7/1988 tại xã T N, huyện Con Cuông, Nghệ An; Nơi cư trú: Bản K T, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 0/12; con ông Vi Văn B, sinh năm 1956, con bà Vi Thị H, sinh năm 1957; Vợ là Lô Thị M, sinh năm 1992 và có

02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2022. Vợ, con hiện trú tại Bản K T, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/ 2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Lữ Văn D** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07/8/1978 tại xã T N, huyện Con Cuông, Nghệ An; Nơi cư trú: Bản K G, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Lữ Văn D (đã chết), con bà Mạc Thị C, sinh năm 1952; Vợ là Vy Thị T, sinh năm 1979 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2008. Vợ, con hiện trú tại Bản K G, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho các bị cáo Vi Văn H, Lữ Văn D có ông Nguyễn Văn H – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp phá lý Nhà nước tỉnh Nghệ An;

Bào chữa cho các bị cáo Vi Văn Nh, Vi Văn T có ông Lê Công Thiết – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp phá lý Nhà nước tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11 tháng 6 năm 2024, khi Vi Văn Nh đang ở tại nhà của chị La Thị S, sinh năm 1998, ở bản T S, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An (là vợ chưa cưới của Vi Văn Nh) thì có Lữ Văn D, Vi Văn T, Vi Văn H và Vi Văn H, sinh năm 1982, Vy Thị T, sinh năm 1979, đều trú tại Bản K G, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, (là vợ của Lữ Văn D) đến chơi. Nh nói với mọi người: "Ta làm tý tá lả cho vui hầy" (ý Nh rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm). Nghe Nh rủ đánh bạc thì Vi Văn H, Vi Văn T và Lữ Văn D đồng ý. Vi Văn Nh lấy một chiếc chiếu nhựa màu xanh trải ra ở gian bếp nhà chị S rồi lấy hai 02 bộ bài Tú lơ khơ (một bộ màu đỏ, một bộ màu xanh) đặt xuống chiếu để đánh bạc (chiếu và bài đều có sẵn tại nhà của chị La Thị S). Cả bốn người thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh "Phỏm" ù 50.000 đồng. Sau khi thống nhất, các bị cáo Vi Văn Nh, Vi Văn T, Vi Văn H và Lữ Văn D bắt đầu ngồi đánh bạc (Vi Văn H và Vy Thị T ngồi xem). Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Trong quá trình Công an bắt giữ Vi Văn Nh và Vi Văn T bỏ chạy (đến tối ngày 11/6/2024 đã ra đầu thú). Công an xã T N thu giữ tại chiếu bạc 5.080.000 đồng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh; 02 bộ bài tú lơ khơ (một bộ màu đỏ, một bộ màu xanh).

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc trái phép là 5.080.000 đồng. Số tiền cụ thể của từng bị cáo như sau: Vi Văn Nh 3.300.000 đồng; Vi Văn T 780.000 đồng; Vi Văn H 700.000đồng; Lữ Văn D 300.000 đồng.

Kết luận kiểm tra xác định tiền thật, tiền giả số 06 ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn chi nhành huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An kết luận: Số tiền 5.080.000 đồng các bị cáo dùng đánh bạc là tiền thật (do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành).

Cáo trạng số: 31/CT – VKS - CC, ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Vi Văn Nh, Vi Văn T, Vi Văn H và Lữ Văn D về tội: *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Vi Văn Nh. Xử phạt Vi Văn Nh mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội Đánh bạc; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 đối với Vi Văn T và Lữ Văn D. Xử phạt Vi Văn T mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/ 2024 là 06 ngày x 03 = 18 ngày) về tội Đánh bạc. Xử phạt Lữ Văn D mức án từ 09 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/ 2024 là 06 ngày x 03 = 18 ngày) về tội Đánh bạc; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với Vi Văn H; Xử phạt Vi Văn H mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/ 2024 là 06 ngày x 03 = 18 ngày) về tội Đánh bạc; Miễn khấu trừ thu nhập, hình phạt bổ sung, miễn toàn bộ án phí hình sự cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Vi Văn H, Lữ Văn D có ý kiến: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo đó là: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, bố bị cáo Lữ Văn D là người có công và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Vi Văn H, Lữ Văn D cải tạo không giam giữ; Miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Vi Văn Nh, Vi Văn T có ý kiến: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về phần tội danh, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo đó là: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn; Bị có Thế có ông ngoại là người có công được Nhà nước tặng thương Huân chương kháng chiến hạng nhất; Các bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế

đặc biệt khó khăn nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Vi Văn Nh được hưởng án treo, bị cáo Vi Văn T hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ; Miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 13 giờ 45 phút ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại nhà của chị La Thị S ở bản Thạch S, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Các bị cáo Vi Văn Nh, Vi Văn T, Vi Văn H và Lữ Văn D đã có hành vi đánh bạc trái phép với số tiền dùng để đánh bạc là 5.080.000 đồng.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều bị cáo cùng tham gia đánh bạc, nhưng không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo:

Bị cáo Vi Văn Nh là người rủ rê và là người thực hành tích cực. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong

quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đã ra đầu thú, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn.

Đối với Vi Văn T, Lữ Văn D và Vi Văn H tham gia với vai trò là người thực hành tích cực. Khi nghe Nh rủ đánh bạc các bị cáo đã không can ngăn mà còn thực hành tích cực. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Thế sau khi bỏ chạy đã ra đầu thú, bố bị cáo Dương là người có công và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn.

Xét các bị cáo Vi Văn Nh, Vi Văn T, Vi Văn H và Lữ Văn D có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý giáo dục như lời người bào chữa là có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thu giữ 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh; 02 bộ bài tú lơ khơ (một bộ màu đỏ, một bộ màu xanh). Đây là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 5.080.000 đồng cần tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Văn Nh;

Xử phạt bị cáo Vi Văn Nh 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 58, Đều 36 của Bộ luật Hình sự đối với Vi Văn T, Lữ Văn D;

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 09 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/ 2024 là 06 ngày x 03 = 18 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Con Cuông nhận được quyết định thi hành án về tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Lữ Văn D 06 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/ 2024 là 06 ngày x 03 = 18 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Con Cuông nhận được quyết định thi hành án về tội đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Văn H;

Xử phạt bị cáo Vi Văn H 09 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ 18 ngày (do bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024 đến ngày 17/6/ 2024 là 06 ngày x 03 = 18 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Con Cuông nhận được quyết định thi hành án về tội đánh bạc.

Giao các bị cáo Vi Văn Nh, Vi Văn T, Vi Văn H và Lữ Văn D cho UBND xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách và cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa; 02 bộ bài tú lơ khơ; Sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.080.000 đồng. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

- Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm đ, b khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Công an huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Văn Bảo